

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2014

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ III VÀ LŨY KẾ 9 THÁNG ĐẦU NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013-2014**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất trong Quý III NĐTC 2013-2014 và lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2013-2014 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất trong Quý III NĐTC 2013-2014

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2013-2014 (từ 01/4/2014 đến 30/6/2014)	Quý III NĐTC 2012-2013 (từ 01/4/2013 đến 30/6/2013)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	4.325.391.155.742	3.261.548.156.160	1.063.842.999.582	32,6%
2	Giá vốn hàng bán	3.871.544.780.064	2.759.052.169.973	1.112.492.610.091	40,3%
3	Lợi nhuận gộp	453.846.375.678	502.495.986.187	(48.649.610.509)	-9,7%
4	Doanh thu tài chính	10.393.975.357	15.230.516.436	(4.836.541.079)	-31,8%
5	Chi phí tài chính	53.358.282.517	74.823.707.847	(21.465.425.330)	-28,7%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>39.478.483.425</i>	<i>46.107.421.087</i>	<i>(6.628.937.662)</i>	<i>-14,4%</i>
6	Chi phí bán hàng	193.623.446.930	132.718.103.289	60.905.343.641	45,9%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	91.267.428.691	94.638.576.138	(3.371.147.447)	-3,6%
8	Lợi nhuận thuần	125.991.192.897	215.546.115.349	(89.554.922.452)	-41,5%
9	Thu nhập khác	20.321.375.372	13.422.363.117	6.899.012.255	51,4%
10	Chi phí khác	2.373.157.631	9.503.259.628	(7.130.101.997)	-75,0%
11	Lợi nhuận khác	17.948.217.741	3.919.103.489	14.029.114.252	358,0%
12	Lợi nhuận trước thuế	143.939.410.638	219.465.218.838	(75.525.808.200)	-34,4%
13	Thuế TNDN	33.009.026.616	34.086.107.355	(1.077.080.739)	-3,2%
14	Thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	
15	Lợi nhuận sau thuế	110.930.384.022	185.379.111.483	(74.448.727.461)	-40,2%

Trong Quý III NĐTC 2013-2014, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 110,9 tỷ đồng, giảm 74,4 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2012-2013. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 1.063,8 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 1.112,5 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 48,6 tỷ đồng, từ 502,4 tỷ đồng xuống 453,8 tỷ đồng.
- Chi phí tài chính giảm 21,4 tỷ đồng, từ 74,8 tỷ đồng xuống 53,4 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng tăng 60,9 tỷ đồng, từ 132,7 tỷ đồng lên 193,6 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 3,3 tỷ đồng, từ 94,6 tỷ đồng xuống 91,3 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác tăng 14,0 tỷ đồng, từ 3,9 tỷ đồng lên 17,9 tỷ đồng.

2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất trong 9 tháng đầu NĐTC 2013-2014

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2013-2014 (từ 01/10/2013 đến 30/6/2014)	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2012-2013 (từ 01/10/2012 đến 30/6/2013)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	10.966.031.336.660	8.557.796.089.476	2.408.235.247.184	28,1%
2	Giá vốn hàng bán	9.719.488.608.230	7.193.916.240.889	2.525.572.367.341	35,1%
3	Lợi nhuận gộp	1.246.542.728.430	1.363.879.848.587	(117.337.120.157)	-8,6%
4	Doanh thu tài chính	26.128.302.621	27.203.773.474	(1.075.470.853)	-4,0%
5	Chi phí tài chính	173.359.951.701	192.158.418.992	(18.798.467.291)	-9,8%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>137.249.761.144</i>	<i>149.297.344.138</i>	<i>(12.047.582.994)</i>	<i>-8,1%</i>
6	Chi phí bán hàng	493.046.757.995	342.451.824.083	150.594.933.912	44,0%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	282.156.745.599	239.296.891.384	42.859.854.215	17,9%
8	Lợi nhuận thuần	324.107.575.756	617.176.487.602	(293.068.911.846)	-47,5%
9	Thu nhập khác	66.415.094.191	29.654.385.683	36.760.708.508	124,0%
10	Chi phí khác	21.178.272.702	22.655.692.485	(1.477.419.783)	-6,5%
11	Lợi nhuận khác	45.236.821.489	6.998.693.198	38.238.128.291	546,4%
12	Lợi nhuận trước thuế	369.344.397.245	624.175.180.800	(254.830.783.555)	-40,8%
13	Thuế TNDN	87.802.468.929	85.792.646.904	2.009.822.025	2,3%
14	Thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	
15	Lợi nhuận sau thuế	281.541.928.316	538.382.533.896	(256.840.605.580)	-47,7%

Trong 9 tháng đầu NĐTC 2013-2014, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 281,5 tỷ đồng, giảm 256,8 tỷ đồng so với cùng kỳ NĐTC 2012-2013. Các nguyên nhân chủ yếu là:

- Doanh thu thuần tăng 2.408,2 tỷ đồng trong khi giá vốn hàng bán tăng 2.525,6 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 117,3 tỷ đồng, từ 1.363,8 tỷ đồng xuống 1.246,5 tỷ đồng.



- Chi phí tài chính giảm 18,8 tỷ đồng, từ 192,2 tỷ đồng xuống 173,4 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng tăng 150,5 tỷ đồng, từ 342,5 tỷ đồng lên 493,0 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 42,9 tỷ đồng, từ 239,3 tỷ đồng lên 282,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận khác tăng 38,2 tỷ đồng, từ 7,0 tỷ đồng lên 45,2 tỷ đồng.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

Qw

**Thay mặt Hội đồng Quản trị
Phó Chủ tịch**



TRẦN NGỌC CHU



Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư